

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2025/HS-ST

Ngày 21 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Bích Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Dư Thị Út**

2. Ông **Lê Trường Hận**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà **Khương Bửu Bửu** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Triệu T.V; Giới tính: Nam;
- Tên gọi khác: B1; Sinh ngày: 01/8/1997; Nơi sinh: B2;
- Nơi cư trú: Ấp X1, xã V1, huyện H1, tỉnh B2 (nay là xã V1, tỉnh Cà Mau);
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12;
- Cha: Triệu Q.N, sinh năm: 1960;
- Mẹ: Trần T.T, sinh năm: 1957;
- Bị can chưa có vợ con;
- Anh, chị em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị can;
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 22/3/2019 Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định số 02/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 25/9/2020, được xóa tiền sự.

+ Ngày 23/6/2025 Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định số 24/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

- Bị cáo đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu T.V là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 03/01/2025, Vĩnh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1-062.82 từ ấp Xóm Lớn A, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau) đến hẻm không số thuộc khóm 6, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau) mua ma túy của Đào D.P với số tiền 200.000 đồng cầm giấu bên tay phải và điều khiển xe về nhà. Khi đến chốt đèn tín hiệu giao thông, đường Trần Phú thuộc khóm 1, phường 3, thành phố Bạc Liêu (nay là phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau) thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Bạc Liêu và Công an phường 3, thành phố Bạc Liêu dừng xe, kiểm tra thu giữ bạch ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 11/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể được chứa trong bạch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy, có khối lượng 0,13355 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau truy tố bị cáo Triệu T.V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Triệu T.V mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,12850 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bọc nylon.

- Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị buộc bị cáo Triệu T.V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Triệu T.V giữ nguyên lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đã hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Triệu T.V đều thừa nhận: Bị cáo đã sử dụng ma túy từ năm 2019, là đối tượng nghiện ma túy nên để thỏa mãn cơn nghiện, vào ngày 03/01/2025, bị cáo đã đi mua 200.000 đồng ma túy đá về để sử dụng, trên đường về thì bị bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy vừa mua. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Kết luận giám định số 11/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể được chứa trong bọc nylon (kí hiệu M) là chất ma túy, có khối lượng 0,13355 gam, loại Methamphetamine.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Triệu T.V tàng trữ chất ma túy loại *Methamphetamine* có khối lượng 0,13355g nêu trên đã cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cà Mau là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] *Xét tính chất, hành vi phạm tội*: Bị cáo Triệu T.V là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng chưa có ý thức sửa đổi tốt. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác. Do đó cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về vật chứng trong vụ án*: Đối với khối lượng ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định 0,128508 gam là vật cầm lưu hành và các vỏ phong bì, gói nylon không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 94K1-062-82, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ đen là của ông Triệu Quang Nhiều, ông Nhiều không biết Vĩnh dùng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nhiều là phù hợp.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Triệu T.V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đối với Đào Duy Phước là người bán ma túy cho Triệu T.V đang bị khởi tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” trong vụ án khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu đã tách hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thành một vụ án độc lập để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Triệu T.V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Triệu T.V **02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy 0,12850 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ các vỏ phong bì, bịch nilon.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cà Mau theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2025).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Triệu T.V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 6 – Cà Mau;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Cà Mau;
- Phòng HSNV CA tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 6 – Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu.

Trần Bích Ngọc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 04 tháng 3 năm 2025

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Bích Ngọc.**

* **Hội thẩm nhân dân:**

1- Bà **Dư Thị Út**

2- Bà **Khưu Liên Dung**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo **Trần Ngọc Thanh.**

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Thanh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Thanh 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án; đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/9/2024 đến ngày 18/9/2024.

Kết quả biểu quyết 03/03.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 cái bao màu đỏ, mỗi cái có chiều ngang 60cm chiều cao 102cm; 01 cái giỏ xách bằng nhựa màu xanh có 02 quai xách, có chiều ngang 85cm chiều cao 37,5cm; 01 cây chày màu đỏ sậm có viền bên dưới bằng chì sắt trên đầu chày có sợi dây bằng nhựa màu trắng đỏ (tất cả đều đã qua sử dụng).

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2025).

Kết quả biểu quyết 03/03.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Ngọc Thanh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 03/03.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 04 tháng 3 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bích Ngọc

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND thành phố Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi Cục thi hành án dân sự Tp. BL;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

Trần Bích Ngọc